

Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại cuộc tiếp Đoàn đại biểu dự Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ 7

11:30 26/10/2025

Sáng 26/10/2025, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đã tiếp Đoàn đại biểu tham dự Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ 7. Tạp chí Thương hiệu và Công luận trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại cuộc tiếp.



Tổng Bí thư Tô Lâm: Chúng tôi hiểu sâu rằng: hòa bình không tự nhiên mà có, mà phải trải qua đấu tranh. Hòa bình chỉ bền vững nếu đi liền với phát triển công bằng, bao trùm, bền vững.

Thưa các nhà khoa học, các học giả Việt Nam và quốc tế,

Thưa các quý vị đại biểu dự cuộc gặp.

Trước hết, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, tôi gửi tới tất cả quý vị lời chào trân trọng, lời cảm ơn chân thành và tình cảm hữu nghị sâu sắc. Sự có mặt đông đảo của các nhà khoa học, các học giả Việt Nam và quốc tế tại Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ Bảy, với chủ đề "*Việt Nam: phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới*", thể hiện một điều rất quan trọng: Việt Nam không chỉ là đối tượng nghiên cứu, mà đã trở thành một đối tác trí tuệ của các nhà Việt Nam học. Chúng ta đã từng 6 lần hội thảo về đất nước con người Việt Nam và Tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ còn tiếp tục trong tương lai vì Việt Nam luôn là một trong những nguồn cảm hứng khoa học bất tận của các Bạn.

Thưa các nhà Việt Nam học, thưa các quý vị,

Việt Nam là một đất nước không lớn về diện tích và dân số so với nhiều cường quốc trên thế giới, nhưng là một đất nước có lịch sử hình thành, xây dựng, bảo vệ và phát triển dân tộc liên tục hàng nghìn năm. Lịch sử đó tạo nên một bản sắc rất đặc biệt. Đó là bản lĩnh không khuất phục trước mọi xâm lăng, trước cuồng phong, bão táp; là trí tuệ biết thích nghi, biết học hỏi, biết kết hợp sức mạnh truyền thống với tri thức mới; là ý chí "*không có gì quý hơn độc lập, tự do*"; là khát vọng xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái, vì con người.

Trải qua các triều đại dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã hình thành một nền văn hiến lâu đời, lấy lòng dân làm gốc, lấy đạo lý nhân nghĩa làm nền, lấy tinh thần độc lập và tự chủ làm mạch sống. Nói về Việt Nam là nói về văn hóa - một nền văn hóa không chỉ là di sản tinh thần và nghệ thuật, mà còn là năng lực nội sinh để trường tồn. Văn hóa Việt Nam là kết tinh của bản sắc dân tộc và sự giao thoa với nhân loại; là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh mềm, là "*căn cước phát triển*" của quốc gia.

Văn hóa Việt Nam là nền văn hóa luôn vận động, luôn đổi mới, luôn mở cửa để tiếp thu tinh hoa bên ngoài, đồng thời giữ vững giá trị cốt lõi bên trong. Chính sức sống ấy đã giúp dân tộc chúng tôi vượt qua chiến tranh, tái sinh sau đổ nát và bước vào thời kỳ phát triển mới với tư thế ngày càng tự tin.

Thưa các quý vị,

Một dấu mốc lịch sử mang tính bước ngoặt của dân tộc chúng tôi là sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 1930. Từ đó đến nay, 95 năm qua là 95 năm thay đổi căn bản số phận dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam giành độc lập, thống nhất đất nước, chấm dứt ách đô hộ và chiến tranh kéo dài và đặc biệt, mở ra con đường phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa- con đường đặt con người ở vị trí trung tâm của phát triển.

Chúng tôi rất coi trọng hòa bình. Tôi muốn nhấn mạnh điều này một cách mạnh mẽ. Hòa bình, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ là nguyên tắc di bất dịch. Nhưng Việt Nam luôn kiên trì giải quyết mọi vấn đề bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng và cùng có lợi. Chúng tôi hiểu sâu rằng: hòa bình không tự nhiên mà có, mà phải trải qua đấu tranh. Hòa bình chỉ bền vững nếu đi liền với phát triển công bằng, bao trùm, bền vững.

Bốn mươi năm trước, vào năm 1986, chúng tôi bắt đầu sự nghiệp Đổi mới. Đổi mới không phải chỉ là điều chỉnh kinh tế. Đổi mới là một quyết định chiến lược, là lựa chọn phát triển dựa trên đổi mới tư duy, đổi mới thể chế, đổi mới phương thức lãnh đạo, gắn với mở cửa, hội nhập, chủ động tham gia sâu rộng vào đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa của khu vực và thế giới. Đổi mới đã tạo ra bước phát triển nhảy vọt, đưa Việt Nam từ một đất nước nghèo nàn, bị tàn phá nặng nề sau chiến tranh, trở thành nền kinh tế năng động, hội nhập sâu, tham gia tích cực vào các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Ngày nay, Việt Nam đã có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với nhiều quốc gia; là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; đóng góp tiếng nói cho các vấn đề toàn cầu như an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, thu hẹp bất bình đẳng phát triển. Chúng tôi tham gia hội nhập quốc tế với phương châm cùng chung tay với cộng đồng quốc tế xây dựng một trật tự thế giới dựa trên luật pháp, công bằng, bao trùm, tôn trọng lợi ích chính đáng của mọi quốc gia, dù lớn hay nhỏ.

Thưa các quý vị,

Chủ đề của Hội thảo lần này: "*Việt Nam: phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới*", đặt đúng câu hỏi có tính sống còn đối với chúng tôi lúc này: Làm thế nào để phát triển đất nước nhanh mà vẫn giữ vững ổn định chính trị- xã hội; làm thế nào để tăng trưởng kinh tế mà không đánh đổi công bằng xã hội; làm thế nào để hiện đại hóa đất nước mà không làm tổn hại đến môi trường sinh thái và các giá trị văn hóa, đạo lý của con người Việt Nam, làm thế nào để "*hòa nhập mà không hòa tan*" vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế quốc tế và nền văn minh nhân loại, để nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Với chúng tôi, phát triển nhanh và bền vững là một thực thể thống nhất. Tăng trưởng chỉ có ý nghĩa nếu từng người dân được hưởng thành quả phát triển theo cách công bằng, an toàn và nhân văn; chất lượng cuộc sống thực của người dân được nâng cao; không ai bị bỏ lại phía sau; tương lai của thế hệ mai sau không

bị đánh đổi để đáp ứng lợi ích trước mắt của thế hệ hôm nay. Do đó, chúng tôi chủ trương phát triển dựa trên ba trụ cột gắn bó chặt chẽ với nhau.

Thứ nhất, phát triển thể chế, chính sách, quản trị quốc gia theo hướng tự chủ chiến lược, hiện đại, minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, một Nhà nước vừa kiến tạo phát triển, vừa bảo đảm công bằng xã hội, vừa kiên quyết phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm. Đây là trọng tâm chính trị của chúng tôi.

Thứ hai, phát triển con người Việt Nam toàn diện. Giáo dục, y tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa. Đây được coi là những yếu tố căn cốt, là nguồn lực trực tiếp của phát triển. Tôi khẳng định rằng: tài nguyên quý nhất của Việt Nam không phải là khoáng sản, không phải là vị trí địa chiến lược, mà chính là **106 triệu** người Việt Nam hiện nay, những người cần cù, sáng tạo, giàu lòng yêu nước, giàu ý thức cộng đồng, ham học hỏi và biết vươn lên trong hoàn cảnh khó khăn. Nếu không giải phóng và phát huy tối đa sức mạnh trí tuệ, đạo đức, nhân cách, tinh thần trách nhiệm xã hội của mỗi người Việt Nam, chúng tôi sẽ khó có thể vươn tới mục tiêu đề ra.

Thứ ba, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế số, gắn với khoa học-công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Con đường phát triển bền vững trong thế kỷ XXI không thể chỉ dựa vào khai thác tài nguyên vật chất, lao động giá rẻ hay lợi thế truyền thống, mà phải dựa vào tri thức, công nghệ, sáng tạo và quản trị thông minh. Việt Nam ý thức rất rõ trách nhiệm của mình trước thách thức biến đổi khí hậu, nước biển dâng, suy thoái đa dạng sinh học, cạn kiệt tài nguyên. Chúng tôi xác định tăng trưởng xanh và phát triển bền vững là lựa chọn chiến lược, không thể đảo ngược.

Tôi cũng muốn nhấn mạnh thêm rằng: phát triển bền vững đối với chúng tôi không chỉ là vấn đề kinh tế và môi trường. Đó còn là vấn đề văn hóa, xã hội, con người, đạo lý. Một xã hội phát triển bền vững là một xã hội coi trọng chân lý, lẽ phải, công bằng, nhân ái; một xã hội mà người già được tôn trọng, trẻ em được bảo vệ, phụ nữ được trao cơ hội bình đẳng, người yếu thế được che chở; một xã hội mà niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, đối với chế độ, đối với tương lai luôn vững chắc. Phát triển mà thiếu các giá trị đó thì không phải là bền vững; không phải là mục đích của chúng tôi.

Thưa các quý vị, các nhà khoa học thân mến,

Tôi đánh giá rất cao việc Hội thảo lần này không chỉ thảo luận về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật Việt Nam, vốn luôn là thế mạnh truyền thống của cộng đồng

nghiên cứu Việt Nam học, mà còn đi sâu vào những chủ đề có tính cấu trúc, có ý nghĩa chiến lược đối với tương lai đất nước chúng tôi: thể chế chính sách, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, y tế, giáo dục, kinh tế, tư tưởng và chính sách xã hội.

Nói cách khác, các bạn không chỉ nghiên cứu "Việt Nam là ai trong quá khứ", mà còn đang góp phần trả lời câu hỏi "Việt Nam sẽ là ai trong tương lai". Đó là một đóng góp vừa mang giá trị học thuật vừa mang giá trị chiến lược.

Tôi trân trọng cảm ơn các nhà khoa học, các học giả, các chuyên gia Việt Nam học đã dành nhiều tâm huyết, nhiều năm tháng lao động nghiêm túc, trung thực, khách quan để nghiên cứu về Việt Nam. Các công trình của quý vị không chỉ giúp thế giới hiểu chúng tôi đúng hơn, mà cũng giúp chính chúng tôi soi lại mình một cách thẳng thắn hơn. Trong quá trình hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn lắng nghe các ý kiến phản biện khoa học độc lập, nghiêm túc, thiện chí. Những nghiên cứu có giá trị, giàu hàm lượng thực tiễn, tầm nhìn dài hạn đều là nguồn tham khảo quý báu cho chúng tôi trong xây dựng chiến lược phát triển đất nước.

Tôi mong rằng, sau hội thảo lần này, những phát hiện, những khuyến nghị chính sách của quý vị, đặc biệt về các lĩnh vực như hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hẹp khoảng cách phát triển vùng miền, thích ứng biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng công bằng, bảo vệ di sản văn hóa trong quá trình đô thị hóa, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia... sẽ tiếp tục được chia sẻ, tiếp tục được thảo luận sâu hơn với các cơ quan hữu quan của Việt Nam.

Chúng tôi có một khát vọng rất rõ ràng, rất cụ thể, rất nhất quán: xây dựng Việt Nam trở thành một nước phát triển, có thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vào giữa thế kỷ XXI. Đó là Mục tiêu 100 năm thứ hai của chúng tôi, trùng với kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, vào năm 2045. Mục tiêu 100 năm thứ nhất, sắp tới vào năm 2030, là kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và cũng là mốc chúng tôi phấn đấu để trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Hai mục tiêu 100 năm ấy không chỉ là những mốc thời gian, không chỉ là những khẩu hiệu chính trị. Đó là lời cam kết trước Nhân dân Việt Nam hôm nay, và trước thế hệ mai sau. Đó cũng là lời cam kết của Việt Nam trước bạn bè quốc tế: Việt Nam muốn lớn mạnh bằng tri thức, bằng sáng tạo, bằng hợp tác bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau; Việt Nam muốn đóng góp vào tiến bộ chung của nhân

loại, cùng tạo ra thành quả qua lao động sáng tạo và cùng hưởng thụ những thành quả đó.

Thưa các quý vị,

Chúng tôi bước vào giai đoạn phát triển mới với tư duy mới, nhưng với những giá trị không bao giờ thay đổi.

Một là, độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ là thiêng liêng, là bất khả xâm phạm. Không một sự phát triển nào có ý nghĩa nếu đánh đổi nền độc lập mà các thế hệ cha anh đã phải hy sinh xương máu để giành lại.

Hai là, hạnh phúc của nhân dân phải được đo bằng nhà ở, bằng giáo dục, bằng y tế, bằng môi trường sống trong lành, bằng cơ hội tạo lập cuộc sống hoàn thiện hơn cho mỗi gia đình, bằng niềm tin rằng con cháu chúng ta sẽ sống tốt hơn chúng ta hôm nay. Một Đảng cầm quyền chỉ có thể xứng đáng với Nhân dân nếu mọi quyết sách đều hướng tới nâng cao đời sống thực của người dân.

Ba là, sức mạnh Việt Nam trước hết là sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Lịch sử đã chứng minh: khi cả dân tộc đồng lòng, không có thế lực nào khuất phục được Việt Nam. Đại đoàn kết toàn dân tộc là phương thức tồn tại của chúng tôi trong suốt chiều dài lịch sử. Trong giai đoạn phát triển mới, đại đoàn kết phải được mở rộng hơn nữa, bao gồm đội ngũ trí thức trong và ngoài nước, cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ văn nghệ sĩ, thanh niên, phụ nữ, đồng bào các dân tộc anh em, các tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, bạn quốc tế gắn bó với Việt Nam bằng thiện chí và sự tôn trọng lẫn nhau. Tôi muốn nhấn mạnh: những người bạn quốc tế hiểu và yêu Việt Nam, nghiên cứu về Việt Nam một cách trung thực, khách quan, xây dựng, đó là một phần trong sức mạnh mềm của Việt Nam.

Thưa các quý vị,

Tôi mong muốn cộng đồng các nhà Việt Nam học tiếp tục đồng hành với chúng tôi, không chỉ bằng tình cảm mà bằng tri thức khoa học, bằng phân tích chính sách dựa trên chứng cứ khoa học, bằng khuyến nghị cụ thể, thiết thực, có thể triển khai được. Tôi mong muốn các nghiên cứu về Việt Nam sẽ ngày càng gắn với các vấn đề đang đặt ra một cách cấp bách: già hóa dân số; phát triển y tế cơ sở và an sinh xã hội toàn diện; bảo đảm an ninh năng lượng trong điều kiện cam kết giảm phát thải; bảo vệ chủ quyền số và bản sắc văn hóa trong không gian số; làm thế nào để trí tuệ nhân tạo và tự động hóa phục vụ phát triển con người chứ không loại bỏ con người.

Tôi cũng tha thiết đề nghị giới nghiên cứu quốc tế, các nghiên cứu sinh, các nhà khoa học đến Việt Nam nhiều hơn, ở lại Việt Nam lâu hơn, làm việc cùng các đồng nghiệp Việt Nam bình đẳng hơn và lắng nghe tiếng nói từ cơ sở, từ địa phương, từ cộng đồng, chứ không chỉ nhìn Việt Nam qua các số liệu tổng hợp. Tôi tin rằng Việt Nam là miền đất rất giàu chất liệu khoa học cho những ai quan tâm đến phát triển, chuyển đổi, hiện đại hóa, và bền vững.

Thưa các nhà khoa học, các học giả và các quý vị,

Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới với khát vọng rất lớn, nhưng cũng với tâm thế khiêm tốn, cầu thị, lắng nghe. Chúng tôi không ảo tưởng rằng con đường phía trước sẽ dễ dàng. Những thách thức toàn cầu ngày nay, cạnh tranh địa chiến lược, biến đổi khí hậu, khủng hoảng niềm tin, phân hóa giàu nghèo, bất bình đẳng công nghệ, không nước nào có thể giải quyết một mình. Vì thế, chúng tôi luôn coi trọng đối thoại, hợp tác, tôn trọng luật pháp quốc tế, đề cao chủ nghĩa đa phương hiệu quả, công bằng.

Việt Nam muốn là bạn tốt, là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Việt Nam muốn cùng thế giới bảo vệ hòa bình, thúc đẩy phát triển bền vững, thúc đẩy công bằng xã hội, lan tỏa các giá trị nhân văn tiến bộ của nhân loại. Đó không chỉ là đường lối đối ngoại. Đó là lựa chọn văn minh, lựa chọn đạo lý.

Một lần nữa, xin cảm ơn tất cả các nhà khoa học, các nhà Việt Nam học, các chuyên gia, các đồng chí và các bạn đã dành tâm huyết cho Việt Nam, đã đồng hành cùng Việt Nam trong suốt nhiều năm qua và có mặt tại Hà Nội hôm nay.

Chúng tôi trân trọng, biết ơn và kỳ vọng nhiều ở các bạn.

Xin chúc các quý vị sức khỏe, hạnh phúc và nhiều cảm hứng nghiên cứu mới về Việt Nam, một Việt Nam độc lập, tự cường, đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

Xin trân trọng cảm ơn.